

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 335/GP-UBND

Thanh Hoá, ngày 28 tháng 8 năm 2017

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT- BTNMT ngày 19/3/2009 quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Hộ ông Lê Trung Kỳ, ngày 10/8/2017 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 955/TTtr- STNMT ngày 22/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Hộ ông Lê Trung Kỳ (có địa chỉ tại đường Hồ Xuân Hương, khu phố Trung Kỳ, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa) được xả nước thải vào nguồn nước từ hoạt động của Khách sạn Cát Đại Lợi 2, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Sông Đơ (đoạn qua phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn).

2. Vị trí xả nước thải:

- Tọa độ vị trí xả thải: Tọa độ vị trí cửa xả nước thải ra mương thu gom nước thải của thành phố đoạn chảy qua khu vực đường Hồ Xuân Hương, khu phố Trung kỳ, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (theo hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trực 105, múi chiều 3⁰) như sau:

X = 2184908 (m); Y = 595133 (m).

- Tọa độ vị trí xả nước thải ra sông Đơ, đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 322/GP-UBND ngày 12/8/2015 cho Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ du lịch Sầm Sơn (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 105, múi chiếu 3⁰), như sau:

X = 2184662 (m); Y = 593060 (m).

3. Lưu lượng xả nước thải:

- Đối với mùa du lịch (từ tháng 4 đến tháng 8):

+ Lưu lượng xả trung bình: 52,0 m³/ngày đêm

+ Lưu lượng xả lớn nhất: 60,0 m³/ngày đêm

- Đối với các tháng còn lại trong năm:

+ Lưu lượng xả trung bình: 1,9 m³/ngày đêm

+ Lưu lượng xả lớn nhất: 2,4 m³/ngày đêm

4. Phương thức xả thải: Xả nước thải theo phương thức tự chảy.

5. Chế độ xả nước thải: 24h/ngày đêm.

6. Chất lượng nước thải:

Giá trị các thông số ô nhiễm được phép xả thải vào nguồn nước không vượt quá giá trị tối đa cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải (C_{max}) được quy định trong QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt (Cột B với hệ số K= 1,0). Cụ thể như sau:

Bảng thông số và giới hạn nồng độ các chất ô nhiễm đặc trưng trong nước thải:

TT	Thông số	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, K= 1,0)
1.	pH	--	5 - 9
2.	BOD ₅ (20 °C)	mg/l	50
3.	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
4.	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000
5.	Sulfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4.0
6.	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
7.	Nitrat (NO ₃ ⁻)(tính theo N)	mg/l	50
8.	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
9.	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	10
10.	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	10
11.	Tổng Coliforms	MPN/100 ml	5.000

7. Thời hạn của giấy phép: 5 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Hộ ông Lê Trung Kỳ:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012.

3. Thực hiện quan trắc nước thải và nguồn tiếp nhận như sau:

- Quan trắc lưu lượng nước thải: quan trắc liên tục lưu lượng nước thải qua đồng hồ đo lưu lượng tại vị trí cửa xả nước thải (mương thu gom nước thải của thành phố đoạn chảy qua khu vực đường Hồ Xuân Hương, khu phố Trung Kỳ, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn).

- Quan trắc chất lượng nước thải: quan trắc định kỳ chất lượng nước thải sau xử lý từ hoạt động của Khách sạn Cát Đại Lợi 2, trước khi xả ra mương thu gom, các thông số quan trắc quy định Bảng (nêu trên), tần suất quan trắc ba (03) tháng/lần.

- Quan trắc nguồn nước tiếp nhận: quan trắc định kỳ chất lượng nước sông Đơ, tại vị trí tọa độ X = 2184662 (m), Y = 593060 (m) cách điểm xả thải vào nguồn nước 50m về phía thượng lưu và 50m về phía hạ lưu ; các thông số quan trắc theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT (Cột B₁) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt; tần suất quan trắc sáu (03) tháng/lần.

- Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận.

4. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình công nghệ như đã trình bày, cam kết trong hồ sơ đề nghị cấp phép, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại Bảng (nêu trên) trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt quy chuẩn tại Khoản 6, Điều 1 của Giấy phép này phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

6. Thực hiện việc đấu nối vào hệ thống thoát nước chung của thành phố Sầm Sơn theo quy định của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường các cấp; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải ngừng ngay xả thải. Báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý.

8. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Sầm Sơn về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Khoản 3 Điều 2 của Giấy phép này.

Điều 3. Hộ ông Lê Trung Kỳ được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

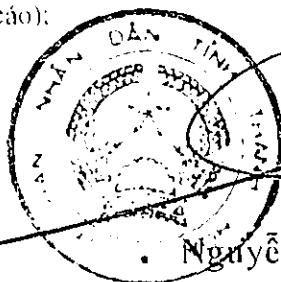
Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND thành phố Sầm Sơn và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải của Khách sạn Cát Đại Lợi 2; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu có vi phạm; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của Cát Đại Lợi 2 ra môi trường.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Hộ ông Lê Trung Kỳ còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Hộ gia đình ông Lê Trung Kỳ.
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND TP Sầm Sơn;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền